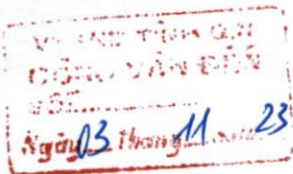


Số: 88/TB-VC1-V3

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2023



**THÔNG BÁO RÚT KINH NGHIỆM**  
**Đối với bản án KDTM sơ thẩm có vi phạm bị hủy án**

Thông qua công tác kiểm sát việc giải quyết theo thủ tục phúc thẩm đối với vụ án kinh doanh thương mại “*Tranh chấp Hợp đồng tín dụng*”, giữa nguyên đơn là Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (viết tắt là Công ty VAMC) với bị đơn là ông Nguyễn Văn Dũng, bà Nguyễn Thị Cưu, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thấy bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm có vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng và vi phạm trong việc thu thập chứng cứ, chứng minh dẫn đến cấp phúc thẩm phải hủy án, cần rút kinh nghiệm như sau:

**I. Tóm tắt nội dung vụ án:**

Ngày 05/9/2011, Tổng công ty tài chính cổ phần dầu khí Việt Nam - Chi nhánh ND (viết tắt là Công ty PVFC) nay là ngân hàng thương mại cổ phần đại chúng Việt Nam (viết tắt là ngân hàng PVcombank) và ông Nguyễn Văn Dũng cùng vợ là bà Nguyễn Thị Cưu (bà Cưu chết ngày 05/4/2015) ký Hợp đồng tín dụng số HĐTD-TC-022/27/2011 (sau đây viết tắt là HĐTD) với các điều khoản tóm tắt như sau: Công ty PVFC cấp tín dụng cho ông Dũng và bà Cưu vay 25 tỷ đồng để ông Dũng, bà Cưu góp vốn vào Công ty Thiên Trường để phục vụ cho hoạt động kinh doanh. Thời hạn vay 24 tháng kể từ ngày giải ngân. Ngoài ra, HĐTD còn quy định về lãi suất cho vay, việc điều chỉnh lãi suất theo thời kỳ, thời hạn trả gốc, lãi, quyền và nghĩa vụ cho các bên.

Tài sản đảm bảo cho khoản vay: Hai bên ký Hợp đồng thế chấp (viết tắt là HĐTC) quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 10/HĐTC-BL/TCD-CNNĐ ngày 02/3/2010 và phụ lục HĐTC quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 01/PL/HĐTC-BL/TCDK-CNNĐ ngày 19/10/2010, theo đó ông Dũng, bà Cưu thế chấp thửa đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất Lô 26 A tờ bản đồ quy hoạch chi tiết khu đô thị Thống nhất, diện tích 2677,6m<sup>2</sup> tại Khu đô thị mới Thống nhất đứng tên ông Dũng, bà Cưu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 338959, cấp ngày 13/01/2009. HĐTC đã được công chứng, tài sản bảo đảm đã được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký thông tin nhà đất, Phòng tài nguyên và môi trường thành phố ND ngày 02/3/2010.

Thực hiện HĐTD, ngày 05/9/2011, Công ty PVFC đã giải ngân số tiền vay 25 tỷ đồng theo kế ước nhận nợ số 01 ngày 05/9/2011. Ông Dũng, bà Cưu đã trả nợ vào ngày 21/9/2011 số tiền 02 tỷ đồng, sau đó không tiếp tục trả nợ.





Ngày 04/4/2013, Công ty PVFC đã khởi kiện về việc tranh chấp HĐTD. Ngày 28/4/2014, TAND thành phố ND đã ban hành bản án sơ thẩm số 20/2014/DSST. Ngày 23/6/2014 Ngân hàng Pvcombank có đơn yêu cầu thi hành án.

Ngày 15/9/2014 Ngân hàng Pvcombank ký hợp đồng mua bán nợ số 2714/2014 với Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (viết tắt là Công ty VAMC) về việc bán khoản vay của ông Dũng.

Ngày 26/11/2014, Cục thi hành án dân sự tỉnh ND tiến hành cưỡng chế kê biên tài sản bảo đảm là lô đất số 26A có diện tích 2.677,6m<sup>2</sup> tại khu đô thị Thống Nhất để đảm bảo thi hành án.

Ngày 23/3/2015, ông Dũng tự nguyện thanh toán 11 tỷ đồng cho Ngân hàng Pvcombank và cam kết tiếp tục trả nợ nhưng sau đó đã vi phạm cam kết. Vì vậy, Ngân hàng Pvcombank đã yêu cầu Cục thi hành án dân sự phát mại tài sản bảo đảm nêu trên để thu hồi nợ.

Ngày 09/6/2016, Cục thi hành án dân sự ra Thông báo bán đấu giá tài sản. Tuy nhiên, ông Dũng và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có đơn đề nghị giám đốc thẩm đối với Bản án sơ thẩm số 20/2014/DSST ngày 28/4/2014 của TAND thành phố ND.

Ngày 21/12/2016, Tại Quyết định giám đốc thẩm số 105/2016/DS-GĐT của TAND cấp cao tại Hà Nội đã hủy toàn bộ bản án sơ thẩm số 20/2014/DSST ngày 28/4/2014 của TAND thành phố ND. Ngày 11/9/2017, Ngân hàng Pvcombank rút đơn khởi kiện.

Ngày 01/02/2018, Ngân hàng Pvcombank với tư cách là đại diện ủy quyền của Công ty VAMC tiếp tục khởi kiện ông Dũng, bà Curu yêu cầu ông Dũng và những người thừa kế quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Curu phải trả tổng số tiền gốc và lãi theo HĐTD mà các bên đã ký kết với Công ty VAMC cho đến khi tất toán khoản vay.

## **II. Quá trình giải quyết của Tòa án:**

Tại bản án số 01/2019/KDTM-ST ngày 22/11/2019 Tòa án nhân dân tỉnh ND quyết định: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty VAMC.

Buộc ông Nguyễn Văn Dũng và những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của bà Nguyễn Thị Curu phải có trách nhiệm thanh toán cho Công ty VAMC các khoản tiền gốc và lãi trong hạn, quá hạn với tổng số tiền tính đến ngày xét xử là 41.717.635.694 đồng theo HĐTD trung hạn mà các bên đã ký kết.

Bản án còn tuyên về quyền yêu cầu phát mại tài sản bảo đảm, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Văn Dũng, ông Nguyễn Mạnh Dũng, Nguyễn Trí Khang, Công ty Thiên Trường có đơn kháng cáo đề nghị hủy bản án sơ thẩm để xét xử lại.



Bản án kinh doanh thương mại phúc thẩm số 12/ 2023/KDTM-PT của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã chấp nhận kháng cáo, hủy bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 01/2019/KDTM-ST ngày 22/11/2019 Tòa án nhân dân tỉnh ND để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

### **III. Những vấn đề cần rút kinh nghiệm:**

#### **1. Vi phạm về tố tụng:**

*Thứ nhất*, ông Dũng cũng thừa nhận cùng với vợ là bà Cưu đã ký kết Hợp đồng tín dụng trung hạn số HĐTD-TC-022/27/2011 ngày 05/9/2011 nhưng ông cho rằng thực chất là PVFC nhờ ông giúp đảo nợ cho Công ty thép Thái Bình để PVFC không có nợ xấu. Ngày 30/9/2019, ông Nguyễn Văn Dũng nộp đơn yêu cầu Tòa án tuyên bố HĐTD số HĐTD-TC-022/27/2011 ngày 05/9/2011 giữa ông Dũng, bà Cưu với Công ty PVFC vô hiệu và giải quyết hậu quả của hợp đồng vô hiệu; buộc Công ty CP Thép Thái Bình thanh toán khoản tiền 12,5 tỷ đồng đã nhận để đổi trừ khoản tiền vay của ông tại Công ty PVFC. Tại Biên bản về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần thứ nhất ngày 07/10/2019, Tòa án sơ thẩm cũng công khai đơn và yêu cầu trên của ông Dũng. Như vậy, nội dung yêu cầu của ông Dũng được xác định là yêu cầu phản tố, được bị đơn đưa ra trước thời điểm mở phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Theo quy định thì phải được thụ lý và giải quyết trong vụ án. Việc Tòa án cấp sơ thẩm không thụ lý và giải quyết yêu cầu phản tố này của ông Dũng là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng được quy định tại Điều 200, 202 của Bộ luật tố tụng dân sự và làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự.

*Thứ hai*, Theo Hợp đồng thế chấp số 10/HĐTC-BL/TCDK-CNNĐ ngày 02/3/2010 thì ông Dũng, bà Cưu đồng ý thế chấp tài sản thuộc quyền sở hữu của mình (gồm quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất Lô 26 A, diện tích 2677,6 m<sup>2</sup>, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 338959 cấp ngày 13/01/2009 mang tên ông Dũng, bà Cưu) để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ dân sự của Công ty CP Tasco Thiên Trường với Công ty PVFC theo Hợp đồng bảo lãnh số 20/HĐBL-TCDK-CNNĐ ngày 10/02/2010 được ký kết giữa Công ty CP Tasco Thiên Trường với Công ty PVFC. Theo phụ lục Hợp đồng thế chấp số 01/PL/HĐTC-BL/TCDK-CNNĐ ngày 19/10/2010, ông Dũng, bà Cưu đồng ý thế chấp khối tài sản nêu trên để đảm bảo thực hiện nghĩa vụ tài chính của ông Dũng, bà Cưu và một phần nghĩa vụ tài chính của Công ty CP Tasco Thiên Trường đối với Công ty PVFC phát sinh theo các hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo lãnh được ký kết giữa ông Dũng, bà Cưu với Công ty PVFC và các hợp đồng tín dụng, hợp đồng bảo lãnh được ký kết giữa Công ty CP Tasco Thiên Trường với PVFC. Tại Hợp đồng tín dụng số HĐTD-TC-022/27/2011 ngày 05/9/2011 thể hiện ông Dũng, bà Cưu vay Công ty PVFC số tiền 25.000.000.000 đồng, mục đích để góp vốn bổ sung vào Công ty Thiên Trường. Tài sản đảm bảo cho khoản vay là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất Lô 26 A, diện tích 2677,6 m<sup>2</sup>, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AM 338959 cấp ngày 13/01/2009 mang



tên ông Dũng, bà Cưu, theo Hợp đồng thế chấp số 10/HĐTC-BL/TCDK-CNNĐ ngày 02/3/2010. Như vậy, việc giải quyết vụ án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của Công ty CP Tasco Thiên Trường. Tòa án cấp sơ thẩm không đưa Công ty Tasco Thiên Trường vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng theo quy định tại Điều 68 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Thứ ba*, quá trình giải quyết vụ án bà Cưu chết, Tòa án cấp sơ thẩm đã bỏ sung người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của bà Cưu - là những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất vào tham gia tố tụng.

Căn cứ theo quy định tại Điều 620, 615 BLDS thì trách nhiệm của người thừa kế thực hiện nghĩa vụ tài sản của người chết để lại chỉ áp dụng với người hưởng di sản thừa kế. Trong trường hợp nếu người thừa kế từ chối quyền hưởng di sản thì họ không phải thực hiện nghĩa vụ về tài sản do người chết để lại. Tuy nhiên, hồ sơ chưa thể hiện có lời trình bày, quan điểm của những người này về việc kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng để giải quyết vụ án là thiếu sót. Bên cạnh đó, tại Biên bản xác minh ngày 02/5/2019 của Tòa án cấp sơ thẩm xác định chị Nguyễn Thị Cúc - con bà Cưu hiện đang đi du học, không có mặt ở Việt Nam, hiện chị đang cư trú tại 69 Hồng Tinh Quốc Tế, đường Khánh Vân, quận Cẩm Giang, Thành Đô Trung Quốc. Tuy nhiên, hồ sơ cũng không thể hiện việc Tòa án cấp sơ thẩm đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định cho chị Cúc là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng được quy định tại chương X - Bộ luật tố tụng dân sự về việc cấp, tổng đạt văn bản tố tụng.

## *2. Vi phạm trong việc thu thập chứng cứ, chứng minh:*

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Phạm Tuấn Khanh - Tổng giám đốc Công ty Thép Thái Bình có trình bày thể hiện Công ty Thiên Trường và Công ty Thép Thái Bình có ký kết Hợp đồng mua bán thép với giá trị 12.5 tỷ đồng. Ông Khanh còn khẳng định *“Không bao giờ có việc tự nhiên Công ty anh Dũng lại ký hợp đồng mua thép với Công ty chúng tôi (khi đây chuyển sản xuất còn chưa hoàn thiện) và lại chuyển trả trước toàn bộ số tiền 12.500.000.000 VNĐ và tôi phải ký toàn bộ các ủy nhiệm chi để chi luôn khoản tiền mà Công ty anh Dũng chuyển cho tôi sang cho PVFC”*. Tại bản tự khai ngày 18/9/2019, ông Hà Xuân Trường - Chủ tịch hội đồng quản trị của Công ty CP Thép Thái Bình xác định: *“Từ khi Công ty được thành lập tôi giữ chức vụ chủ tịch Hội đồng quản trị; ông Phạm Tuấn Khanh được cử giữ chức vụ Tổng giám đốc. Toàn bộ giấy tờ giao dịch với các sở, ban ngành, các hợp đồng vay tín dụng ngân hàng, các khoản vay nợ cá nhân đều do ông Phạm Tuấn Khanh ký. Tôi không biết và không ký bất cứ một giấy tờ gì”*. Tuy nhiên, ông Trường lại khẳng định Công ty không biết ông Dũng, bà Cưu và không có việc ông Dũng, bà Cưu dùng số tiền 12,5 tỷ đồng để trả nợ cho Công ty Thép Thái Bình; cũng như việc trình bày của ông Khanh là không đúng. Do đó, còn có những mâu thuẫn trong lời trình bày của các đương sự; có việc ba bên gồm ông Dũng, ông Khanh và Công ty PVFC thỏa thuận các nội dung

như ông Dũng, ông Khanh trình bày không? Có việc Công ty Thiên Trường do ông Dũng làm đại diện và Công Ty CP Thép Thái Bình do ông Khanh là Tổng giám đốc ký kết hợp đồng mua thép không? Quy trình chuyển tiền sau khi ký kết hợp đồng mua bán thép được thực hiện như thế nào? Mục đích của giao dịch vay vốn và nguồn vốn vay được sử dụng như thế nào? Có việc đảo nợ để giảm tỷ lệ nợ xấu không? Tất cả những nội dung trên chưa được Tòa án sơ thẩm xác minh, thu thập tài liệu chứng cứ để làm rõ mà bản án sơ thẩm đã buộc ông Dũng và những người thừa kế quyền quyền và nghĩa vụ của bà Cưu có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền 41.717.635.694 đồng (gồm cả tiền gốc và tiền lãi) cho nguyên đơn là chưa đủ cơ sở vững chắc.

Do có vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng và vi phạm trong việc thu thập chứng cứ, chứng minh như đã nêu trên nên Tòa án cấp phúc thẩm đã hủy bản án sơ thẩm để giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội thông báo để Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trong khu vực nghiên cứu, tham khảo, rút kinh nghiệm, nhằm nâng cao chất lượng trong công tác kiểm sát việc giải quyết các vụ án kinh doanh thương mại./.

**Nơi nhận:**

- Đ/c PVT VKSTC phụ trách (để B/c);
- Vụ 10 VKSTC;
- VC2, VC3;
- Đ/c Viện trưởng VC1(để B/c);
- Đ/c PVTr VC1 phụ trách V3;
- VKSND 28 tỉnh, thành phố phía Bắc;
- Các Viện nghiệp vụ, Văn phòng VC1;
- Lưu VT, V3.



**Vũ Quang Huy**